

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK SA GIANG

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần XNK Sa Giang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 02/06/2021;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần XNK Sa Giang ngày 22 tháng 04 năm 2022;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần XNK Sa Giang ngày 22 tháng 04 năm 2022;
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần XNK Sa Giang ngày 22/04/2022.

QUYẾT NGHỊ:

1. **Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022**
Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %
2. **Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021**
Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %
3. **Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán**
Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %
4. **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021**

1. Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2021:	39.736.919.148 đồng
2. Thuế TNDN năm 2021:	7.988.233.093 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:	31.748.686.055 đồng
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước:	32.260.203.490 đồng
5. Tổng Lợi nhuận sau thuế được phân phối:	64.008.889.545 đồng
6. Không thực hiện việc chia cổ tức năm 2021 để Công ty tập trung đầu tư phát triển.	

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %
5. **Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 và kế hoạch đầu tư năm 2022:**
 - 5.1 *Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022:*



Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % KH 2022 so với Thực hiện 2021
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	385,9	587,0	152,1%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	31,7	60,0	189,3%

5.2 Kế hoạch đầu tư năm 2022: Cải tạo, nâng công suất nhà xưởng với tổng giá trị là: 68,5 tỷ đồng

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

6. Thông qua mức thù lao thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên năm 2022

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên năm 2022 là: 1.600.000.000 đồng

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

7. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2022

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

9. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

10. Thông qua thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

11. Thông qua quy chế thưởng cho Ban quản lý Điều hành năm 2022

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

12. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm Soát viên nhiệm kỳ 2019-2023

Biểu quyết tán thành: 6.860.315 cổ phần, chiếm tỉ lệ 100 %

13. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019 – 2023) theo phương thức bầu dồn phiếu. Thành viên BKS được bầu bổ sung:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ trúng cử
1	Bà Hà Thị Phương Thủy Hồng Nhung	6.860.315	100 %

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCCK HÀ NỘI;
- Lưu VP, đăng web Công ty.



TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH